

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2020/HS-ST
Ngày 04/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Long Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2020/TLST-HS ngày 15/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 94/2020/QĐXXST-HS ngày 23/7/2020 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Trung K, sinh năm 1990 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ là Lê Thị Ngọc H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/8/2010, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, 30 tháng tù về tội Hiếp dâm tổng hợp hình phạt Nguyễn Trung K phải chấp nhận hình phạt chung cho cả hai tội là 60 tháng tù (đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 03/6/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực điều trị Methadone của bệnh viện Đa khoa Thảo Nguyên tại tiểu khu B, thị trấn N huyện M, kiểm tra đối với Nguyễn Trung K phát hiện K đang cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Nguyễn Trung K khai nhận đó là Heroine của K cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Nguyễn Trung K tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Nguyễn Trung K về cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 03/6/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Trung K được 0,3 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu K.

Tại Kết luận giám định số 915 ngày 10/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu K là ma túy, loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,3 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,3 gam, loại Heroine; Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu K, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng là 0,2 gam”*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung K khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 03/6/2020, K mang theo số tiền 200.000 đồng rồi đi bộ một mình từ nhà đến cổng bệnh viện Đa khoa Thảo Nguyên thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi đến bản L, xã B, huyện V mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến đầu bản L, K bảo người lái xe ôm chờ ở ngoài còn K một mình đi bộ vào trong bản thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. K đã hỏi và mua được của người đó 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K vào bụi cây ven đường lấy một ít Heroine ra sử dụng, số còn lại K gói lại như cũ rồi cất vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc, đi bộ ra chỗ người đàn ông lái xe ôm để chở về nhà. Khi đi đến khu vực gần cổng trung tâm điều trị Methadone, K xuống xe đi bộ về nhà thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung K trình bày ý kiến, giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Nguyễn Trung K và người đàn ông đã chở K đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 13/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Nguyễn Trung K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 03/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu và mảnh gói nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Nguyễn Trung K; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ phong bì cũ gửi giám định + chất bột màu trắng (Heroin) thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu K không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng là 0,2 gam.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 03/6/2020 có nguồn gốc mua được của một người đàn ông dân tộc Mông với giá 100.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trung K do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 18 giờ ngày 03/6/2020; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 03/6/2020; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 03/6/2020; bản kết luận giám định số 915 ngày 10/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “Mẫu gửi giám định ký hiệu K là ma túy, loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,3 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,3 gam, loại Heroine” nằm trong danh mục I, STT: 9 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của cơ quan Điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Trung K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 03/6/2020 bị cáo Nguyễn Trung K đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,3 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố

cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung K không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là Nguyễn Cầm được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo đã có 01 tiền án ngày 06/8/2010 Toà án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, 30 tháng tù về tội Hiếp dâm tổng hợp hình phạt Nguyễn Trung K phải chấp nhận hình phạt chung cho cả hai tội là 60 tháng tù (đã được xoá án tích). Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu và mảnh gói nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test

thủ ma túy của Nguyễn Trung K; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ phong bì cũ gửi giám định + chất bột màu trắng (Heroine) thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu K không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng là 0,2 gam. Xét thấy đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho cho Nguyễn Trung K tại khu vực bản L, xã B, huyện V, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trung K để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) phù hợp với khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 03/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ của: Nguyễn Trung K - sn: 1990. HKTT: Tiểu khu Bn, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, bắt ngày 03/06/2020: Bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu

và mảnh gói nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Nguyễn Trung K, ngày 03/6/2020, kq: Dương tính; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Nguyễn Trung K - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 03/06/2020 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có vỏ phong bì cũ gửi giám định + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu K không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng là 0,2 gam.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lương Long Bình